

Tổ chức và Hội viên có thành tích xuất sắc trong công tác Hội sẽ được Hội khen thưởng, hoặc đề nghị Tổng Hội, các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khen thưởng.

Điều 29. Kỷ luật

Tổ chức và Hội viên vi phạm những điều sau đây, tùy theo mức độ, sẽ bị xử lý với các hình thức kỷ luật như: khiển trách, cảnh cáo, xóa tên khỏi danh sách Hội.

1. Vi phạm Điều lệ của Hội;
2. Làm tổn hại đến uy tín của Hội.

Chương VII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 30. Thể thức sửa đổi và bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải do Đại hội Đại biểu toàn quốc của Hội Môi trường xây dựng Việt Nam thông qua.

Điều 31. Hiệu lực thi hành

Bản Điều lệ này gồm VII chương, 31 Điều đã được Đại hội đại biểu toàn quốc của Hội Môi trường xây dựng Việt Nam thông qua ngày 14 tháng 2 năm 2004 và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ Nội vụ./.

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Nội vụ số 17/2005/QĐ-BNV ngày 19/01/2005 về việc cho phép thành lập và phê duyệt Điều lệ Quỹ Hỗ trợ giáo dục đào tạo Bảo Sơn gọi tắt là Quỹ Bảo Sơn (do những người Việt Nam và Nhật Bản sáng lập).

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102-SL/L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 quy định về quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 9 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 177/1999/NĐ-CP ngày 22 tháng 12 năm 1999 của Chính phủ ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ xã hội, Quỹ từ thiện và Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Xét đề nghị của Giám đốc Công ty dịch vụ đầu tư và du lịch Nghi Tâm và Công ty Si-nano Technology, ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Tài chính, các cơ quan có liên quan và ý kiến của Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép thành lập và phê

duyệt Điều lệ Quỹ Hỗ trợ giáo dục đào tạo Bảo Sơn gọi tắt là Quỹ Bảo Sơn (do những người Việt Nam và Nhật Bản sáng lập).

Điều 2. Quỹ Hỗ trợ giáo dục đào tạo Bảo Sơn chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hoạt động theo Điều lệ Quỹ được Bộ Nội vụ phê duyệt.

Quỹ Hỗ trợ giáo dục đào tạo Bảo Sơn tự lo liệu mọi chi phí và phương tiện hoạt động.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Quỹ Hỗ trợ giáo dục đào tạo Bảo Sơn và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Đỗ Quang Trung

ĐIỀU LỆ Quỹ Hỗ trợ giáo dục đào tạo Bảo Sơn gọi tắt là Quỹ Bảo Sơn (do những người Việt Nam và Nhật Bản sáng lập)

Chương I

TÊN GỌI, TÔN CHỈ, MỤC ĐÍCH

Điều 1. Tên gọi

Tên đầy đủ của Quỹ: Quỹ hỗ trợ giáo dục đào tạo Bảo Sơn gọi tắt là Quỹ Bảo Sơn (do những người Việt Nam và Nhật Bản sáng lập).

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Bao Son Education Supporting Foundation.

Tên gọi tắt bằng tiếng Anh: Bao Son Foundation.

Điều 2. Quỹ hỗ trợ giáo dục đào tạo Bảo Sơn (sau đây gọi là Quỹ) là một pháp nhân Việt Nam được thành lập nhằm huy động sự tham gia đóng góp của các thể nhân, pháp nhân và các tổ chức xã hội ở Nhật Bản, Việt Nam và các nước khác với tôn chỉ mục đích hỗ trợ phát triển nền giáo dục Việt Nam, hỗ trợ sinh viên, nghiên cứu sinh Việt Nam học tập tại Nhật Bản và hỗ trợ sinh viên Nhật Bản học tại Việt Nam, các giáo viên Nhật Bản giảng dạy tiếng Nhật và chuyển giao công nghệ Nhật Bản tại Việt Nam.

Điều 3. Quỹ là tổ chức phi lợi nhuận, phi Chính phủ hoạt động tuân thủ luật pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và theo Điều lệ Quỹ được cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê duyệt. Quỹ chịu sự quản lý của Nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chịu trách nhiệm về hoạt động của mình trước pháp luật.

Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài sản và tài khoản riêng tại ngân hàng (bao gồm tài khoản tiền Việt Nam và ngoại tệ).

Trụ sở chính của Quỹ đặt tại Hà Nội.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ

Điều 4. Quỹ Bảo Sơn có chức năng:

1. Trao đổi thông tin về hai hệ thống giáo dục của Việt Nam và Nhật Bản nhằm mục đích phát triển nền giáo dục, đào tạo của Việt Nam.

2. Theo sự thống nhất của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quỹ trao học bổng du học tại Nhật Bản cho các sinh viên nghiên cứu sinh Việt Nam tài năng có khó khăn về tài chính, trao học bổng cho các sinh viên Việt Nam học tiếng Nhật tại Việt Nam, tài trợ cho giáo viên Nhật Bản giảng dạy tiếng Nhật Bản và kỹ thuật - công nghệ tại các trường đại học của Việt Nam, tài trợ cho các sinh viên Nhật Bản học tiếng Việt và chuyển giao công nghệ của Nhật Bản tại Việt Nam.

Điều 5. Các nhiệm vụ của Quỹ

1. Hướng dẫn và tư vấn các sinh viên được Quỹ trợ giúp.

2. Xây dựng kế hoạch hoạt động thực hiện tôn chỉ, mục đích của Quỹ nhằm

thúc đẩy sự hợp tác về giáo dục giữa Việt Nam và Nhật Bản.

3. Tư vấn cho các sinh viên Việt Nam những yêu cầu cần thiết để có thể du học tại Nhật Bản.

4. Xúc tiến các hoạt động nhằm thúc đẩy sự hiểu biết lẫn nhau về văn hóa và giáo dục giữa Việt Nam và Nhật Bản.

5. Vận động và tiếp nhận tài trợ của các pháp nhân, thể nhân, các tổ chức phi chính phủ và Chính phủ Nhật Bản, Việt Nam và các nước khác đóng góp cho các hoạt động của Quỹ vì mục đích góp phần phát triển nền giáo dục Việt Nam.

6. Thông qua Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam lựa chọn sinh viên và nghiên cứu sinh Việt Nam sang học tập tại Nhật Bản.

7. Hoạt động theo đúng Điều lệ Quỹ được cơ quan quản lý có thẩm quyền phê duyệt.

8. Thực hiện chế độ kế toán, thống kê, kiểm toán theo quy định của pháp luật.

9. Cung cấp những thông tin cần thiết về thu và sử dụng Quỹ và chịu sự thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước khi có yêu cầu.

10. Báo cáo định kỳ hàng năm về hoạt động của Quỹ gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

11. Thực hiện quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH

Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Quỹ gồm:

- Hội đồng quản lý Quỹ.
- Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ.
- Giám đốc điều hành Quỹ và các bộ phận chuyên môn.
- Ban Kiểm soát Quỹ.
- Các cố vấn và hội viên danh dự của Quỹ.

Điều 7. Hội đồng quản lý Quỹ có 5 người là những thành viên sáng lập người Việt Nam và Nhật Bản. Hội đồng quản lý Quỹ bầu Chủ tịch Quỹ, 2 Phó chủ tịch và 2 thành viên Hội đồng.

1. Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản lý Quỹ

- Quyết định phương hướng và nội dung hoạt động của Quỹ.
- Quyết định Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ.
- Quyết định Chủ tịch và các Phó chủ tịch Quỹ.
- Quyết định Ban Kiểm tra Quỹ.
- Quyết định Giám đốc điều hành Quỹ.
- Quyết định tổ chức bộ máy Quỹ.
- Ban hành các quy định về quản lý, sử dụng nguồn thu của Quỹ.

- Giám sát, kiểm tra các hoạt động của Quỹ.

- Thông qua báo cáo tài chính của Quỹ.

- Kế hoạch tài chính cho năm tiếp theo.

2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ:

Tự nguyện, dân chủ và chế độ làm việc tập thể để quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của mình.

Hội nghị Hội đồng quản lý Quỹ được tổ chức mỗi năm một lần vào thời gian thích hợp hàng năm để đánh giá kết quả và quyết định phương hướng hoạt động của Quỹ.

Điều 8. Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ:

1. Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu ra gồm Chủ tịch Quỹ, tối thiểu 01 (một) Phó Chủ tịch Quỹ và 01 (một) thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ chỉ đạo, tổ chức, quản lý các hoạt động, giải quyết các vấn đề của Quỹ giữa hai kỳ họp Hội đồng quản lý Quỹ, thực hiện hoạch định chương trình phát triển Quỹ và giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành Quỹ.

3. Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ hoạt động theo nguyên tắc dân chủ và làm việc theo chế độ tập thể để quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của mình.

Điều 9. Chủ tịch Quỹ, các Phó Chủ tịch và các thành viên của Quỹ.

1. Chủ tịch Quỹ là người đại diện cao nhất của Hội đồng quản lý Quỹ và chịu trách nhiệm mọi hoạt động của Quỹ trước pháp luật.

Chủ tịch Quỹ là người Việt Nam.

2. Các Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Quỹ phụ trách lĩnh vực hoạt động của Quỹ do Chủ tịch Quỹ phân công. Trong trường hợp cần thiết, Phó Chủ tịch Quỹ được thay mặt Chủ tịch Quỹ giải quyết công việc khi được Chủ tịch Quỹ ủy quyền.

3. Các Phó Chủ tịch Quỹ gồm từ 01 đến 03 người là người Việt Nam hoặc Nhật bản.

4. Các thành viên của Quỹ là các thể nhân hoặc pháp nhân tự nguyện tham gia, tán thành với tôn chỉ, mục đích của Quỹ, được ít nhất hai thành viên của Hội đồng quản lý Quỹ giới thiệu và được sự chấp thuận của Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ. Có cam kết đóng góp vật chất hoặc tài chính cho Quỹ.

Điều 10. Các cố vấn và hội viên danh dự của Quỹ là các chuyên gia hoạt động trong các lĩnh vực chính trị, xã hội, kinh

tế có uy tín, nhiệt tình đóng góp cho sự phát triển của nền giáo dục Việt Nam, do Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ quyết định mời tham gia làm tư vấn cho Quỹ.

Điều 11. Giám đốc điều hành Quỹ và các bộ phận chuyên môn:

1. Giám đốc điều hành Quỹ do Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị Chủ tịch Quỹ quyết định.

Giám đốc điều hành Quỹ là người Việt Nam hoặc Nhật bản.

2. Chức năng nhiệm vụ của Giám đốc điều hành Quỹ:

Giám đốc điều hành Quỹ chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Quỹ và Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ điều hành công việc hàng ngày của Quỹ nhằm thực hiện các chương trình và kế hoạch do Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ thông qua, quản lý vốn và tài sản của Quỹ, báo cáo định kỳ về tình hình hoạt động của Quỹ với Chủ tịch Quỹ, Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ, cơ quan quản lý nhà nước và cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Quỹ.

Giám đốc điều hành Quỹ ký các văn bản thuộc thẩm quyền và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

3. Các bộ phận chuyên môn

Các bộ phận chuyên môn của Quỹ được

Chủ tịch Quỹ quyết định thành lập theo đề nghị của Giám đốc điều hành Quỹ để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể được giao và hoạt động theo quy chế do Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ quy định.

Điều 12. Ban Kiểm tra Quỹ

Ban Kiểm tra gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban và 01 (một) ủy viên do Hội đồng quản lý Quỹ giới thiệu và Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ quyết định.

Ban Kiểm tra hoạt động độc lập, có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo đúng điều lệ và các quy định của pháp luật; Báo cáo, kiến nghị với Ban Thường trực Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra và tình hình tài chính của Quỹ.

Điều 13. Bãi miễn tư cách thành viên của Quỹ

Các thành viên của Quỹ sẽ bị bãi miễn trong các trường hợp sau:

- Không muốn là thành viên của Quỹ.
- Không tuân thủ Điều lệ của Quỹ.

Điều 14. Khi cần thiết Quỹ có thể đặt chi nhánh, văn phòng đại diện tại nơi khác với nơi đặt trụ sở chính của Quỹ và phải có sự chấp thuận của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố nơi đặt chi nhánh, văn phòng đại diện và báo cáo bằng văn bản với cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập Quỹ.

Chương IV

TÀI CHÍNH QUỸ

Điều 15. Nguồn thu của Quỹ gồm:

- Đóng góp tự nguyện và tài trợ của các thành viên, các tổ chức, cá nhân Nhật Bản, Việt Nam hoặc người nước ngoài theo quy định của pháp luật.

- Thu lãi từ tài khoản tiền gửi và các khoản thu khác phù hợp với pháp luật.

Điều 16. Tài chính của Quỹ được sử dụng:

1. Chi cho các hoạt động thực hiện các nhiệm vụ theo Điều lệ của Quỹ.
2. Hỗ trợ cho các hoạt động nhằm phát triển nền giáo dục, đào tạo Việt Nam.
3. Chi cho các hoạt động quản lý Quỹ theo pháp luật hiện hành.

Điều 17. Quản lý tài chính Quỹ.

1. Tài chính của Quỹ được quản lý theo quy định về quản lý sử dụng Quỹ xã hội.
2. Giám đốc Quỹ chịu trách nhiệm quản lý và báo cáo về tài chính của Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Thường trực Hội đồng Quỹ, Bộ Tài chính, Bộ Giáo dục và Đào tạo, cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Quỹ.

Chương V

ĐÌNH CHỈ HOẠT ĐỘNG HOẶC
GIẢI THỂ QUỸ

Điều 18. Quỹ bị đình chỉ hoạt động hoặc giải thể khi hoạt động sai tôn chỉ, mục đích, không đúng Điều lệ Quỹ đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và vi phạm pháp luật Việt Nam.

Điều 19. Tùy theo mức độ sai phạm, những người có trách nhiệm quản lý Quỹ bị xử lý theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. Sửa đổi Điều lệ Quỹ

Chỉ có Hội nghị Hội đồng quản lý Quỹ có quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ và đề nghị cơ quan có thẩm quyền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê chuẩn.

Điều 21. Hiệu lực của Điều lệ Quỹ

Điều lệ Quỹ hỗ trợ giáo dục đào tạo Bảo Sơn gọi tắt là Quỹ Bảo Sơn (do những người Việt Nam và Nhật Bản sáng lập) gọi tắt là Quỹ Bảo Sơn có 6 Chương, 21 Điều được cơ quan có thẩm quyền của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê duyệt và có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo Việt Nam./.

BỘ QUỐC PHÒNG

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng số 12/2005/QĐ-BQP ngày 12/01/2005 quy định về **biến tên của quân nhân, công chức quốc phòng, công nhân viên quốc phòng và Cờ Tổ quốc trên bàn làm việc của chỉ huy.**

BỘ TRƯỞNG BỘ QUỐC PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 12 tháng 11 năm 1996, đã được sửa đổi, bổ sung một số điều ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 30/2004/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Để tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 37/CT-ĐUQSTƯ ngày 14 tháng 4 năm 1993 của Thường vụ Đảng ủy quân sự Trung ương về đẩy mạnh xây dựng chính quy trong Quân đội nhân dân Việt Nam lên một bước mới;

Xét đề nghị của đồng chí Tổng Tham mưu trưởng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh